

Số: 481 /UBND-XDMT

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

Về việc báo cáo giải trình một số nội dung liên quan danh mục công trình, dự án sau họp thẩm tra của Ban KTNS-HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách , HĐND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các Tờ trình: Số 406/TTr-UBND ngày 30/01/2026 về việc đề nghị thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất (đợt 1 năm 2026); hủy bỏ một công trình, dự án đã được HĐND Tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 tại kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh; số 393/TTr-UBND ngày 30/01/2026 về việc đề nghị ban hành danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đợt 1 năm 2026; đính chính diện tích khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; số 470/TTr-UBND ngày 03/02/2026 về việc đề nghị ban hành danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2026 (bổ sung); số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026 về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đợt 1 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; điều chỉnh diện tích quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án, công trình thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh; hủy bỏ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; trên cơ sở kiểm tra, rà soát, báo cáo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1571/SNN&MT-QHBD ngày 04/02/2026; Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng giải trình làm rõ và đề nghị điều chỉnh một số nội dung như sau:

A. Tại Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 30/01/2026¹

1. Đối với Dự án Khu Thương mại, tài chính, lưu chuyển hàng hóa, kho bãi, sản xuất tại khu vực hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh).

Dự án đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7812343674 ngày 12/01/2018, tiến độ xây dựng dự án là 10 năm kể từ năm 2018 đến năm 2027, thời gian kinh doanh, quản lý, vận hành khai thác công trình là 50 năm. Hiện nay dự án đang trong tiến độ nên không phải điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư².

¹ Về việc đề nghị thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất (đợt 1 năm 2026); hủy bỏ một công trình, dự án đã được HĐND Tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 tại kỳ họp chuyên đề của HĐND Tỉnh.

² Theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư đã sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 27 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

2. Đối với 05 dự án trường học:

Việc mở rộng quy hoạch của 05 trường học³ đảm bảo phù hợp tinh thần Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương xây dựng trường học cho các xã biên giới (*Tổng diện tích đất xây dựng mỗi trường khoảng từ 5 đến 10 ha, quy mô khoảng 30 lớp/trường, tương ứng với khoảng 1.000 học sinh/trường, bảo đảm kết nối đầy đủ hạ tầng kỹ thuật điện, nước sạch, nước thải, giao thông, viễn thông,... Để bảo đảm phù hợp với thực tế và đạt hiệu quả đầu tư, đối với những địa bàn xã biên giới đất liền có đặc thù địa hình chia cắt, hiểm trở, thiếu mặt bằng, dân cư thưa thớt, mật độ thấp, tổng diện tích đất xây dựng mỗi trường có thể nhỏ hơn 5 ha, nhưng phải bảo đảm yêu cầu không thấp hơn diện tích đất tối thiểu đã quy định trong tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường phổ thông và quy mô học sinh có thể ít hơn 30 lớp, tương ứng dưới 1.000 học sinh/trường.... cơ sở vật chất các trường được đầu tư xây dựng đồng bộ, hiện đại, đầy đủ công năng với các phân khu chức năng chính: khu học tập và hỗ trợ học tập; khu hành chính quản trị và phụ trợ (điều hành); khu nội trú, công vụ; ... khu phục vụ sinh hoạt (nhà ăn, nhà bếp, kho bếp...) và hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất....); do vậy, ngoài các quỹ đất xác định xây dựng cơ sở, vật chất phục vụ dạy, học và nội trú, bố trí các quỹ đất để cho học sinh được tiếp cận, thực hành các kỹ năng trồng, chăm sóc cây rừng, cây hoa màu, rèn luyện nâng cao thể chất, qua đó nhằm phát triển năng lực toàn diện cho học sinh ...*

(1) Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Liêu, xã Bình Liêu

Ủy ban nhân dân xã Bình Liêu đã tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 phê duyệt tại Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của

“1. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư được tính từ ngày nhà đầu tư được cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì thời hạn hoạt động, tiến độ thực hiện của dự án đầu tư được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất. Trường hợp nhà đầu tư đã có quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chậm được bàn giao đất thì thời hạn hoạt động, tiến độ thực hiện của dự án đầu tư được tính từ ngày bàn giao đất trên thực địa.”.

b) Bổ sung khoản 1a và khoản 1b vào sau khoản 1 như sau:

“1a. Trường hợp chậm được bàn giao đất quy định tại khoản 1 Điều này, nhà đầu tư không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp. Thời gian ghi tại quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất hoặc văn bản bàn giao đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho nhà đầu tư là căn cứ xác định thời hạn hoạt động, tiến độ thực hiện của dự án đầu tư.

³ (i) Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Liêu, xã Bình Liêu; (ii) Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tâm, xã Lục Hồn; (iii) Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn xã Đường Hoa; (iv) Dự án Xây dựng trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức tại xã Quảng Đức; (v) Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoàn Mỹ, xã Hoàn Mỹ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 1).

UBND xã Bình Liêu với tổng diện tích là 10,95 ha; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị rà soát quy mô học sinh hiện tại và dự báo quy mô phát triển học sinh để phân kỳ đầu tư đảm bảo hiệu quả tránh lãng phí, chỉ đầu tư các hạng mục thiết yếu về cơ sở vật chất; đối với các khu vực hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất sẽ tiếp tục được đầu tư trong giai đoạn phù hợp, do đó đề xuất điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất thực hiện dự án giai đoạn 1 như sau:

Tổng diện tích thực hiện của dự án giai đoạn 1 là: 3,05 ha để đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng và nguồn lực đầu tư, trong đó diện tích đất hiện trạng nhà trường: 1,67 ha; diện tích đất mở rộng: 1,388 ha.

(2) Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn xã Đường Hoa

- Ủy ban nhân dân xã Đường Hoa đã tổ chức lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường PTNT TH&THCS Quảng Sơn với tổng diện tích là 7,8 ha (mở rộng thêm 6,88 ha so với hiện trạng). Việc mở rộng quy hoạch phù hợp với định hướng Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hải Hà tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 (UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 và được điều chỉnh tại Quyết định số 4480/QĐ-UBND ngày 24/11/2025); Phù hợp với Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng xã Quảng Sơn (Điều chỉnh tại QĐ số 523/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Đường Hoa), chi tiết: Đất xây dựng công trình: 0,7 ha và đất hạ tầng kỹ thuật, sân: 3,0 ha; Đất cây xanh, thể dục thể thao, cây xanh, mặt nước, cảnh quan, vườn thực nghiệm, ruộng bậc thang: 4,1 ha (Phần mặt nước, vườn thực nghiệm, ruộng bậc thang chủ yếu giữ nguyên theo hiện trạng tự nhiên hiện nay). Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị rà soát quy mô học sinh hiện tại và dự báo quy mô phát triển học sinh để phân kỳ đầu tư đảm bảo hiệu quả tránh lãng phí, chỉ đầu tư các hạng mục thiết yếu về cơ sở vật chất; đối các khu vực hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất sẽ tiếp tục được đầu tư trong giai đoạn phù hợp, do đó đề xuất điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất thực hiện dự án giai đoạn 1 như sau:

Tổng diện tích thực hiện của dự án giai đoạn 1 là 4,72 ha để đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng và nguồn lực đầu tư (trong đó diện tích đất hiện trạng 0,92 ha, diện tích mở rộng thêm là 3,8 ha).

Do đó, UBND Tỉnh đề nghị điều chỉnh lại diện tích dự án, diện tích thu hồi đất như sau: Diện tích thực hiện dự án 4,72 ha, diện tích thu hồi đất là: 3,8 ha, trong đó: đất rừng sản xuất 2,0 ha, các loại đất nông nghiệp còn lại 0,58, đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng 1,22 ha; lý do: điều chỉnh giảm quy mô dự án.

(3) Trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức tại xã Quảng Đức

- Ủy ban nhân dân xã Quảng Đức đã tổ chức lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường PTNT TH&THCS Quảng Đức tại Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Quảng Đức với tổng diện tích là 9,87 ha (mở rộng so với hiện trạng trước đây 7,17 ha và 1,05 ha là diện tích hạ tầng đầu nối). Việc mở rộng quy hoạch đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hải Hà tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 (UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 và được điều chỉnh tại Quyết định số 4480/QĐ-UBND ngày 24/11/2025). Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị rà soát quy mô học sinh hiện tại và dự báo quy mô phát triển

học sinh để phân kỳ đầu tư đảm bảo hiệu quả tránh lãng phí, chỉ đầu tư các hạng mục thiết yếu về cơ sở vật chất; đối các khu vực hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất sẽ tiếp tục được đầu tư trong giai đoạn phù hợp, do đó đề xuất điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất thực hiện dự án giai đoạn 1 như sau:

Tổng diện tích thực hiện của dự án giai đoạn 1 là 4,73 ha (diện tích Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Đức là 3,83 ha; Diện tích đường giao thông đầu nối hoàn trả công tác GPMB là 0,9 ha). Diện tích hiện trạng của trường 1,65 ha; phần diện tích mở rộng thu hồi để thực hiện dự án 3,08 ha.

Do đó, UBND Tỉnh đề nghị điều chỉnh lại diện tích dự án, diện tích thu hồi đất như sau: Diện tích thực hiện dự án 4,73 ha, diện tích thu hồi đất là: 3,08 ha, trong đó: đất rừng sản xuất 2,47 ha, đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng 0,61; lý do: điều chỉnh giảm quy mô dự án.

(4) Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoàn Mỹ, xã Hoàn Mỹ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 1)

- UBND xã Hoàn Mỹ đã tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 phê duyệt tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Hoàn Mỹ. Trường PTNT TH&THCS Hoàn Mỹ với diện tích quy hoạch là 8,09 ha (diện tích mở rộng tăng thêm khoảng 6,25 ha). Việc mở rộng quy hoạch đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch vùng huyện đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại 1146/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 và Quy hoạch điều chỉnh cục bộ xây dựng vùng huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Chi tiết như sau: Đất xây dựng: 3,69 ha; đất cây xanh, sân chơi, khu vườn thực nghiệm: 1,84 ha và đất hạ tầng kỹ thuật: 2,56 ha. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị rà soát quy mô học sinh hiện tại và dự báo quy mô phát triển học sinh để phân kỳ đầu tư đảm bảo hiệu quả tránh lãng phí, chỉ đầu tư các hạng mục thiết yếu về cơ sở vật chất; đối các khu vực hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất sẽ tiếp tục được đầu tư trong giai đoạn phù hợp, do đó đề xuất điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất thực hiện dự án giai đoạn 1 như sau:

Tổng diện tích thực hiện giai đoạn I của dự án là 2,49 ha, trong đó diện tích đất hiện trạng nhà trường: 0,96 ha; Diện tích đất mở rộng: 1,53 ha.

(5) Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tâm, xã Lục Hồn

- Ủy ban nhân dân xã Lục Hồn đã tổ chức lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường PTNT TH&THCS Đồng Tâm với tổng diện tích là 7,07 ha (không bao gồm trường mầm non), diện tích phần mở rộng so với hiện trạng trước đây 4,82 ha. Việc mở rộng quy hoạch phù hợp với định hướng Quy hoạch vùng huyện đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại 1146/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 và Quy hoạch điều chỉnh cục bộ xây dựng vùng huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh đến năm

2040, tầm nhìn đến năm 2050, chi tiết như sau: (i)- Diện tích cho các khu học tập, hành chính, nội trú, giao thông nội bộ và hoạt động thể thao đa năng là 3,59 ha; (ii)- Diện tích khu hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất 3,48 ha. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị rà soát quy mô học sinh hiện tại và dự báo quy mô phát triển học sinh để phân kỳ đầu tư đảm bảo hiệu quả tránh lãng phí, chỉ đầu tư các hạng mục thiết yếu về cơ sở vật chất; đối các khu vực hoạt động trải nghiệm, tăng gia sản xuất sẽ tiếp tục được đầu tư trong giai đoạn phù hợp, do đó đề xuất điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất thực hiện dự án giai đoạn 1 như sau:

Tổng diện tích thực hiện dự án là 4,9 ha, trong đó diện tích đất hiện trạng nhà trường: 2,66 ha; Diện tích đất mở rộng: 2,24 ha.

Do đó, UBND tỉnh đề nghị điều chỉnh lại diện tích dự án, diện tích thu hồi đất như sau: Diện tích thực hiện dự án 4,90 ha, diện tích thu hồi đất là: 2,24 ha, trong đó: đất trồng lúa 0,401 ha, đất rừng sản xuất 0,50 ha, các loại đất nông nghiệp còn lại 1,33 ha, đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng: 0,01 ha; lý do: điều chỉnh giảm quy mô dự án.

B. Tại Tờ trình số 470/TTr-UBND ngày 03/02/2026⁴

Nhà máy Thủy điện Tiên Yên tại xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh:

1. Về sự cần thiết, mục tiêu đầu tư, tiến độ dự kiến của dự án:

- *Dự án đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Tiên Yên với quy mô công suất 15MW sẽ đóng góp vào điện lưới quốc gia khoảng 47,3 triệu kWh hàng năm, góp phần ổn định năng lượng quốc gia (theo hồ sơ nghiên cứu tiền khả thi của dự án). Góp phần phát triển kinh tế - xã hội cho xã Tiên Yên, và các xã lân cận; đồng thời tạo lượng lớn việc làm cho khoảng 500 người lao động địa phương trong giai đoạn thi công, trong giai đoạn vận hành cần khoảng 30-50 người lao động có chuyên môn (Nhà đầu tư có thể đào tạo, hướng dẫn vận hành); tạo các nguồn thu từ thuế VAT khoảng hơn 34 tỷ đồng, tiền thuê đất phi nông nghiệp hàng năm khoảng 920 triệu đồng/năm theo đơn giá thuê đất cơ sở phi nông nghiệp quy định tại Phụ lục I (xã Tiên Yên, mục 2.4).*

- Việc xây dựng một công trình thủy điện nơi vùng cao miền núi tỉnh Quảng Ninh sẽ kích thích kinh tế địa phương phát triển, đó là đóng góp tích cực nhất của công trình. Có thêm nguồn điện tại chỗ dồi dào sẽ tạo điều kiện cho công nghiệp địa phương, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ thương nghiệp phát triển. Vùng gần nhà máy sẽ hình thành một cụm trung tâm văn hoá tập trung các điều kiện hoạt động kinh tế nhỏ địa phương.

- Sự tập trung dân cư và các hoạt động kinh tế trong quá trình xây dựng công trình sẽ hình thành một môi trường đô thị thủy điện, điều này sẽ thúc đẩy sự phát triển của các quá trình sản xuất toàn xã. Sau khi công trình hoàn thành, cuộc sống của người dân sẽ được cải thiện tốt hơn do kết cấu hạ tầng được nâng cấp như: đường giao thông, song song hồ chứa, nhà dân, hệ thống điện, nước...

⁴ Về việc đề nghị ban hành danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2026 (bổ sung).

- Công trình thủy điện ngoài chức năng phát điện, còn góp phần điều tiết lũ, điều tiết nước tưới tiêu, ổn định dòng chảy trên lưu vực sông Tiên Yên bằng thân đập, cửa van.

Về tiến độ dự kiến thực hiện dự án:

- Tiến độ dự kiến tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: Năm 2026
- Tiến độ thi công dự kiến từ Quý I/2027 đến Quý III/2028.
- Tiến độ nghiệm thu chạy thử và đóng điện dự kiến trong Quý IV/2028.

2. Về việc phù hợp với quy hoạch phát triển ngành điện:

- Trên lưu vực sông Tiên Yên hiện nay chỉ có nhà máy thủy điện nhỏ Khe Soong, công suất 3,6 Mw đã vận hành từ tháng 3 năm 2010.

- Theo Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, công suất thủy điện tăng thêm cho tỉnh Quảng Ninh là 32MW, chưa có danh mục dự án cụ thể do quy mô công suất nguồn điện, cấp điện áp lưới điện của dự án thuộc phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh (Nguồn điện có quy mô công suất lắp đặt dưới 50 MW và lưới điện đấu nối đồng bộ nguồn điện này từ cấp điện áp 110 kV trở xuống) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

- Về Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh: Tại Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050, công suất nguồn thủy điện nhỏ tại lưu vực sông Tiên Yên được xác định là 28,4 MW.

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bình Liêu được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 có định hướng phát triển dự án nhà máy Thủy điện Bình Liêu tại xã Bình Liêu, nhà máy Thủy điện Tiên Yên 1 có một phần nằm tại xã Bình Liêu và đường dây đấu nối.

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tiên Yên được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 có định hướng phát triển dự án Nhà máy Thủy điện Tiên Yên 2 tại xã Tiên Yên và dự án Nhà máy Thủy điện Tiên Yên 1 có một phần nằm tại xã Tiên Yên, một phần tại xã Bình Liêu và đường dây đấu nối.

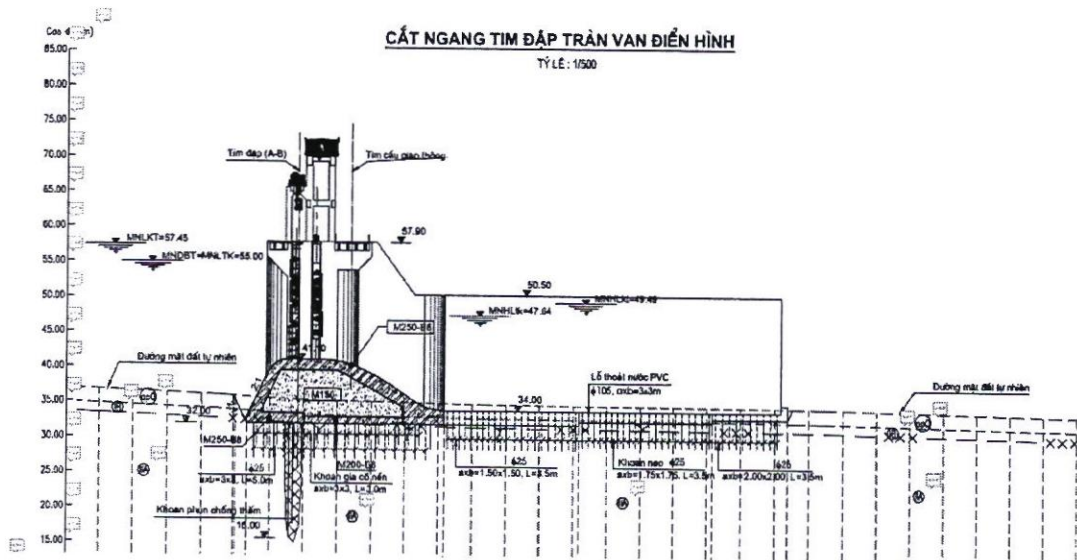
- Khu đất đề xuất thực hiện nhà máy thủy điện Tiên Yên phù hợp vị trí quy hoạch định hướng phát triển nhà máy thủy điện Tiên Yên 2.

3. Về nhu cầu sử dụng đất và hiện trạng đất đai

- Tổng diện tích khu đất đề xuất là 110,83ha; Khu vực đề xuất thực hiện dự án có một số loại đất quy hoạch là rừng sản xuất, đất nông nghiệp khác không sử dụng mục đích trồng lúa (đất rừng sản xuất khoảng 32,9 ha; đất nông nghiệp khác khoảng 30,21 ha; đất mặt nước khoảng 34,65 ha, các loại đất khác khoảng 13,07 ha) Khu vực dự án được phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác khi đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Lâm nghiệp, được sửa đổi bổ sung tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 248 Luật đất đai 2024 và sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 và khoản 4 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, trong đó: “*Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy*

hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai”. Tại khu vực này đã phù hợp với quy hoạch tỉnh Quảng Ninh và quy hoạch vùng huyện Tiên Yên.

- Cơ sở xác định phạm vi lòng hồ: bản đồ địa hình quy hoạch vùng huyện Tiên Yên dự kiến xác định lưu lượng dòng chảy lớn nhất trong năm để tính toán công trình đập có cao trình đỉnh đập là +57,9m tương ứng với cao độ địa hình phạm vi lòng hồ.



- Khu vực đề xuất thực hiện dự án không ảnh hưởng đến việc di dời dân cư.

- Khu vực đề xuất thực hiện dự án nhà máy thủy điện Tiên Yên trên các quy hoạch tỉnh Quảng Ninh, quy hoạch vùng huyện Tiên Yên mang tính chất định hướng khu vực phát triển. Tại thời điểm lập các quy hoạch trên chưa có cơ sở xác định ranh giới tổng thể dự án, mà chỉ xác định khu vực định hướng phát triển nhà máy thủy điện trên lưu vực sông Tiên Yên. Việc cụ thể hóa sử dụng đất theo quy hoạch được thực hiện sau khi dự án được phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Khu vực lòng hồ có một phần thuộc QHV huyện Bình Liêu được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 đã được bổ sung trong bản vẽ khu vực định hướng phát triển thủy điện. Bổ sung địa điểm thực hiện: tại xã Tiên Yên và xã Bình Liêu.

- Việc hình thành Nhà máy Thủy điện Tiên Yên ở thượng nguồn sông Tiên Yên, cách nhà máy thủy điện Khe Soong khoảng 6 km không ảnh hưởng đến việc vận hành, hoạt động nhà máy thủy điện Khe Soong do chỉ lấy một phần nhỏ nguồn nước sông Tiên Yên mà không ảnh hưởng đến toàn bộ dòng chảy của sông Tiên Yên. Thực tế, trên sông Tiên Yên đã được quy hoạch 3 nhà máy thủy điện và được phê duyệt trong Quy hoạch tỉnh.

Trong quá trình lập dự án đầu tư sẽ được thực hiện đánh giá tác động môi trường sơ bộ (nếu có); đánh giá tác động môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phải đảm bảo các quy trình, ứng phó sự cố môi trường trong quản lý, vận hành hoạt động. Quá trình hoạt động của nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh đến nay chưa xảy ra sự cố môi trường.

4. UBND tỉnh đề nghị điều chỉnh lại địa điểm thực hiện dự án như sau: Xã Tiên Yên, Bình Liêu.

C. Tại Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026⁵

1. Điều chỉnh diện tích thực hiện dự án; diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Biểu 01 kèm theo Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Dự án: Trường Phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Quảng Đức tại STT 6 Biểu 01:

- Dự án: Trường Phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Quảng Đức tại STT 6 Biểu 01:

+ Diện tích thực hiện Dự án là 8,82 ha nay đề nghị điều chỉnh diện tích thực hiện Dự án là 4,73 ha.

+ Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 2,53 ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất đạt tiêu chí thành rừng nay đề nghị điều chỉnh diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,8 ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất đạt tiêu chí thành rừng. Vị trí: lô 3, 5, 6, khoảnh 12, Tiểu khu 307, xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh.

+ Lý do: Giảm quy mô dự án.

- Dự án Trường phổ thông nội trú TH và THCS Đồng Tâm, xã Lục Hồn, tỉnh Quảng Ninh tại STT 9 Biểu 01:

+ Diện tích thực hiện Dự án là 7,69 ha nay đề nghị điều chỉnh diện tích thực hiện Dự án là 4,90 ha.

+ Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,60 ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất đạt tiêu chí thành rừng nay đề nghị điều chỉnh diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,50 ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất đạt tiêu chí thành rừng. Vị trí: Lô 1, khoảnh 1, Tiểu khu 281, xã Lục Hồn, tỉnh Quảng Ninh.

+ Lý do: Giảm quy mô dự án.

- Dự án Trường phổ thông nội trú TH và THCS Quảng Sơn, xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn I) tại STT 11 Biểu 01:

+ Diện tích thực hiện Dự án là 7,8 ha nay đề nghị điều chỉnh diện tích thực hiện Dự án là 4,72 ha.

+ Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,64 ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất đạt tiêu chí thành rừng nay đề nghị điều chỉnh diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,62 ha rừng trồng

⁵ Về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; điều chỉnh diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án, công trình thuộc thẩm quyền của HĐND Tỉnh.

quy hoạch rừng sản xuất đạt tiêu chí thành rừng. Vị trí: lô 4, 9, Khoảnh 10, Tiểu khu 316, xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh.

+ Lý do: Giảm quy mô dự án.

2. Điều chỉnh tên dự án tại Biểu 01 kèm theo Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Dự án Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng, chống khủng bố tại thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh - Giai đoạn 2 (tại STT 15 Biểu 01) điều chỉnh tên thành Dự án xây dựng Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng, chống khủng bố - giai đoạn 2. Lý do: Theo khoản 1 Điều 1 Quyết định số 97/QĐ-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ tên dự án: Xây dựng Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng, chống khủng bố - giai đoạn 2.

- Điều chỉnh tên Cụm Công nghiệp Quảng Đức tại xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh (tại STT 05 Biểu 01) điều chỉnh tên thành Dự án đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quảng Đức. Lý do: Theo khoản 2 Điều 1 Quyết định số 372/QĐ-BQLKKT quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp nhận nhà đầu tư (cấp lần đầu: ngày 22 tháng 8 năm 2025) tên dự án: Đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quảng Đức.

3. Đề nghị

Từ những nội dung báo cáo nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 15 dự án, công trình đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Diện tích đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng là 216,3 ha, gồm: 42,9 ha rừng tự nhiên; 173,4 ha rừng trồng.

(Danh sách các công trình, dự án sau khi giải trình, điều chỉnh chi tiết theo biểu gửi kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị. /g

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- Ban KTNS – HĐND tỉnh;
- V0, V1, QLĐĐ1-3, QH1, NLN1;
- Lưu: VT, QLĐĐ1;
- 03 bản – CV41.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Công